

Bản án số: 263/2020/HSST

Ngày: 26/11/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lập

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đắc Tiến

Ông Trần Quốc Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Minh Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 269/2020/TLST-HS ngày 27/10/2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 268/QĐXX ngày 09/11/2020 đối với bị cáo:

Trịnh Quang L, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: 11A, Xóm M, phường N, quận B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Quang L, sinh năm 1959 và bà Hoàng Kim H, sinh năm 1969; Tiền án, tiền sự theo Danh chỉ bản số 000000447 lập ngày 14/7/2020 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo L không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số X - Công an thành phố Hà Nội, *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 50 phút ngày 06/7/2020, tổ công tác Công an phường M2, N, Hà Nội phối hợp với tổ công tác Y1/141 Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại ngã tư đường P. H – T. T. T thuộc phường M 2, quận N, thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của L đang mặc có 01 túi

nilon có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. L khai nhận đó là ma túy “đá”, L mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, dẫn giải Trịnh Quang L cùng tang vật chứng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 gắn sim 0938830793 và sim 0326604884; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 29D1 – 30798, đăng ký xe đứng tên Lương Quốc T.

Tại Bản Kết luận giám định số 6058 ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự (PC09) - Công an thành phố Hà Nội kết luận: **Tinh thể màu trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,213 gam.**

Quá trình điều tra xác định: Do bản thân sử dụng ma túy dạng “đá” nên khoảng 15 giờ ngày 06/7/2020, Trịnh Quang L gọi điện thoại đến số 0384.299.219 của một người đàn ông quen biết ngoài xã hội tên V (không biết rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 350.000 đồng ma túy “đá” để sử dụng và hẹn nhau giao dịch tại hồ V, Đ, Hà Nội. L điều khiển xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 29D1 – 307.98 đi từ nhà ở ngõ 173 đường H, N, B, Hà Nội đến điểm hẹn gặp V, mua một gói ma túy dạng đá với giá 350.000 đồng. Sau khi mua được ma túy “đá”, L cất ở túi quần bên phải phía trước đi về nhà. Khoảng 19 giờ cùng ngày, L đi xe máy xuống khu vực N để gặp bạn ăn uống, đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, trên đường đi về nhà đến đoạn P. H – T. T. T (đoạn đối diện bến xe khách M) thì bị tổ công tác Công an phường M 2 phối hợp cùng tổ công tác Y1/141 Công an thành phố Hà Nội kiểm tra, bắt quả tang và đưa về trụ sở làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Trịnh Quang L khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông tên V là người bán ma túy cho L tại hồ V, Đ, Hà Nội (như L khai), quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 29D1 - 307.98 thu giữ Trịnh Quang L khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị Mai H (Sinh năm: 1962, Trú tại: T, Đ, Hà Nội). Bà H cho L mượn xe đi công việc, không biết L sử dụng xe để đi mua ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định xử lý vật chứng số 117 trả lại xe máy trên cho bà Nguyễn Thị Mai H. Bà H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác.

Bản cáo trạng số 270/CT-VKS ngày 23/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Trịnh Quang L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Quang L thừa nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản Cáo trạng 270/CT-VKS ngày 23/10/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trịnh Quang L mức án tù 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt

bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Trịnh Quang L, giám định viên và cán bộ điều tra. Tịch thu sung quỹ nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu Samsug Galaxy A5 gắn sim 0938.830.793 và sim 0326.604.884.

Lời nói sau cùng bị cáo Trịnh Quang L đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trịnh Quang L tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người làm chứng, các biên bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu lập cùng ngày 7/7/2020, phù hợp với Bản kết luận giám định số 6058 ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 06/7/2020, tại ngã tư P. H – T. T. T thuộc phường M 2, quận N, thành phố Hà Nội, Trịnh Quang L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,213 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Y1/141 Công an thành phố Hà Nội cùng tổ công tác Công an phường M 2 phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Trịnh Quang L đã phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Trịnh Quang L là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà Nước, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân do vậy cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình phạt cũng xét nhân thân bị cáo Trịnh Quang L chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, bị cáo là bị thương tích ở đầu với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 61%, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo để cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, kinh tế khó khăn vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận N gồm: Một phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Trịnh Quang L, giám định viên và cán bộ điều tra đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên

cần tịch thu tiêu hủy; Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A5 gắn sim 0938.830.793 và sim 0326.604.884 là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Quang L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Trịnh Quang L 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 7/7/2020.

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Trịnh Quang L, giám định viên và cán bộ điều tra; Tịch thu sung quỹ Nhà Nước một điện thoại di động nhãn hiệu Samsug Galaxy A5 gắn sim 0938.830.793 và xim 0326.604.884 hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận N đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng số 28 ngày 27/10/2020.

Bị cáo Trịnh Quang L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận N;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Trung Lập